

Số: 02/2024/QĐST-KDTM

Lộc Hà, ngày 21 tháng 8 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 8 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số: 02/2024/TLST-KDTM ngày 09 tháng 7 năm 2024 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- Nguyên đơn: Ngân hàng N (A); địa chỉ: Số B L, phường T, quận B, thành phố Hà Nội; đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Toàn V - Chức vụ Tổng giám đốc A; đại diện theo ủy quyền thường xuyên: Ông Phan H; chức vụ: Giám đốc A, chi nhánh huyện L, giấy ủy quyền số 2665/QĐ-NHNo-PC, ngày 01/12/2022; đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Quốc K; chức vụ: Phó giám đốc A, chi nhánh huyện L, giấy ủy quyền số 214/GUQ-NHNo.LH, ngày 20/5/2024;

- Bị đơn: Bà Dương Thị T; sinh năm: 1961; nơi cư trú: Thôn H, xã T, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Kinh doanh,

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Chị Phạm Thị Cẩm G, sinh năm: 1984,

+ Chị Phạm Thị Như H1, sinh năm: 1990,

+ Chị Phạm Thị Diệp L, sinh năm: 2008,

Đều thường trú tại: Thôn H, xã T, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh;

+ Ông Dương Đình H2, sinh năm: 1957,

+ Bà Dương Thị T1, sinh năm: 1966,

Đều thường trú tại: Thôn G, xã T, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh.

## 2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ngân hàng N chi nhánh huyện L và bà Dương Thị T, ông Dương Đình H2, bà Dương Thị T1 thống nhất thoả thuận:

- Về số dư nợ: Ngày 29/9/2022, Ngân hàng A chi nhánh huyện L, tỉnh Hà Tĩnh và bà Dương Thị T ký hợp đồng tín dụng số 3712-LAV-202002996 với nội dung:

+ Ngân hàng A chi nhánh huyện L giải ngân cho bà Dương Thị T vay số tiền: 2.000.000.000đ (hai tỷ đồng);

+ Mục đích sử dụng tiền vay: Kinh doanh hải sản đông lạnh.

+ Thời hạn vay: Từ ngày giải ngân khoản vay đến ngày 29/9/2023, đã được gia hạn đến ngày 29/12/2023.

+ Lãi suất: 9,0%/ năm.

+ Số tiền lãi và gốc tạm tính đến ngày 09/7/2024 là: 2.073.987.952đ (hai tỷ không trăm bảy mươi ba triệu chín trăm tám mươi bảy nghìn chín trăm năm mươi hai đồng). Trong đó: Số tiền gốc: 1.964.000.000đ (một tỷ chín trăm sáu mươi tư triệu đồng) và lãi tồn đọng tạm tính: 109.987.952đ (một trăm linh chín triệu chín trăm tám mươi bảy nghìn chín trăm năm mươi hai đồng) (trong đó: lãi trong hạn: 58.468.681đ (năm mươi tám triệu bốn trăm sáu mươi tám nghìn sáu trăm tám mươi một đồng); lãi quá hạn: 51.519.271đ (năm mươi một triệu năm trăm mười chín nghìn hai trăm bảy mươi một đồng)).

- Về tài sản bảo đảm cho khoản vay trên là các hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 523148/HĐTC; số 413439/HĐTC ký ngày 28/09/2022 và hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 493566/HĐTC ký ngày 28/09/2022 giữa A, bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

- Về thời gian trả nợ: Các đương sự thống nhất về thời hạn trả toàn bộ khoản nợ (nợ gốc, lãi phát sinh đến thời điểm thanh toán toàn bộ khoản nợ): Từ ngày lập biên bản hoà giải thành đến ngày 30/4/2025.

- Về phương án trả nợ: Các đương sự thống nhất về phương thức thanh toán như sau: Từ ngày 09/8/2024 đến trước ngày 30/4/2025, bà Dương Thị T phải trả nợ cho Ngân hàng 100.000.000đ/ tháng, vào trước ngày 10 hàng tháng. Đến ngày 30/4/2025 thì có nghĩa vụ thanh toán toàn bộ nợ gốc, nợ lãi phát sinh còn lại tính đến thời điểm tất toán toàn bộ khoản nợ.

Nếu bà Dương Thị T vi phạm nghĩa vụ trả nợ hàng tháng theo cam kết trên trong 02 tháng liên tiếp thì Ngân hàng có toàn quyền xử lý tài sản bảo đảm theo Hợp

đồng các bên đã ký kết (Hợp đồng tín dụng số 3712-LAV-202002996, ngày 29/9/2022; các hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 523148/HĐTC; số 413439/HĐTC ký ngày 28/09/2022 và hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất 493566/HĐTC ký ngày 28/09/2022) để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật.

- Về án phí, chi phí tố tụng: Các đương sự thống nhất bị đơn chịu toàn bộ án phí DSST; nguyên đơn chịu toàn bộ chi phí tố tụng.

Áp dụng khoản 3 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bà Dương Thị T phải chịu 36.740.000đ (*ba mươi sáu triệu bảy trăm bốn mươi nghìn đồng*) án phí Dân sự sơ thẩm. Trả lại cho Ngân hàng N, chi nhánh huyện L số tiền tạm ứng án phí là 36.536.000đ (*ba mươi sáu triệu năm trăm ba mươi sáu nghìn đồng*) đã nộp theo Biên lai số 0006904 ngày 04/7/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND huyện Lộc Hà;
- Chi cục THADS huyện Lộc Hà;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lê Nữ Ngọc Diệp**

